

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĂN LÃNG  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST  
Ngày 19-5-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hứa Văn Nghiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Triệu Hồng Hạnh.

Bà Nguyễn Thị Lợi.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Hồng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

La Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 3 năm 1998, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: La Văn S (đã chết) và bà Mông Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 08 tháng 12 năm 2021, tạm giam từ ngày 14 tháng 12 năm 2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

***- Người làm chứng:***

1. Anh La Văn M; vắng mặt.

2. Anh La Văn M1; vắng mặt.

3. Anh La Văn H1; vắng mặt.

***- Người chứng kiến:*** Anh Linh Văn B; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Văn H là người nghiện chất ma túy. Khoảng 08 giờ ngày 07-12-2021, La Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX biển kiểm soát 12V1 – 175xx từ nhà đến khu vực đồi K thuộc thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn gặp một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ, qua trao đổi La Văn H hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, người đàn ông đồng ý nhận lấy tiền và đưa cho La Văn H 01 túi nilon màu đen bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng là ma túy heroine. Sau đó La Văn H đi xuống chỗ để xe mô tô và cất số ma túy vừa mua được vào cốp xe rồi điều khiển xe đi về nhà và đem một ít ra sử dụng. Khoảng 21 giờ ngày 07-12-2021, có La Văn M đến hỏi mua ma túy, qua trao đổi La Văn H đã bán cho La Văn M 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Khoảng 11 giờ ngày 08-12-2021, La Văn H cùng anh trai là La Văn M1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1 – 175xx đi từ nhà ra chợ để mua thẻ cào điện thoại, tắm lợp mái nhà. Sau khi mua xong thì cả hai quay về. Trên đường về thì đi theo đường mòn lên đồi K thuộc thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để sử dụng ma túy. Tại đây, La Văn H đã lấy gói ma túy giấu trong cốp xe ra và lấy một ít ra sử dụng cùng La Văn M1. Sau đó La Văn M1 đi vệ sinh, lúc này có La Văn H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12U1 – 100xx, chở La Văn M đến. M hỏi H “có ma túy bán không”, H nói “có”, lúc này H1 lấy từ trong túi ra 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, M cầm lấy tiền của H1 và cũng lấy từ trong túi của mình ra 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và đưa 02 tờ tiền cho H, tổng là 100.000 đồng. H nhận lấy tiền và lấy từ trong khoang để đồ dưới yên xe mô tô của mình ra 01 gói ma túy heroine đưa cho M, M và H1 nhận lấy ma túy và sử dụng ngay tại đó. Khi M và H1 sử dụng ma túy xong thì M1 quay trở lại, tiếp đó M1 điều khiển xe mô tô chở H, H1 điều khiển xe mô tô chở M cùng đi về. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08-02-2022, khi cả bốn người đi đến đoạn đường liên thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phòng chống dịch covid - 19 yêu cầu kiểm tra, H đã tự giác khai ra hành vi cất giấu 01 gói bằng túi nilon màu đen, bên trong có chứa các cục bột màu trắng là ma túy heroine trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 12V1 – 175xx, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu đen được bọc 02 lớp, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng nghi là chất ma túy, số tiền 200.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX màu đen, trắng biển kiểm soát: 12V1 – 175xx.

Tại Kết luận giám định số 14/KL-PC09 ngày 10-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Bột, cục chất màu trắng gửi giám định là chất ma túy heroine có khối lượng 1,522 gam (đã trừ bì).

Tại Kết luận giám định số 54/ KLGD- PC09 ngày 23-12-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ tiền Việt Nam 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của La Văn H đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 01-4-2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo La Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo La Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo La Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 1,472 gam chất ma túy Heroine; tịch thu số tiền 200.000 đồng; tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RSX biển kiểm soát 12V1-175xx. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng tội danh, đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối hận về việc làm của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận, ngày 07-12-2021 tại nhà của bị cáo ở thôn Đ, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo đã bán 01 gói ma túy cho La Văn M với giá 100.000 đồng. Ngày 08-12-2021, tại đồi K thuộc thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn bị cáo đã đồng thời bán 01 gói ma túy cho La Văn M và La Văn H1. Hành vi của bị cáo La Văn H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, có đủ căn cứ kết tội bị cáo La

Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, là một trong các nguyên nhân gây phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự và có đủ năng lực nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra, bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật nên được coi là có nhân thân tốt.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh của cơ quan điều tra thì bị cáo không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo: Do cơ quan điều tra không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[10] Đối với La Văn M, La Văn H1 và La Văn M1: Cơ quan điều tra đã có văn bản chuyển tới Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để quản lý đối tượng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[11] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với chất ma túy là vật cấm mua bán, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA RXS biển kiểm soát 12V1-175xx, do bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[13] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Ý kiến của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo La Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo La Văn H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 08 tháng 12 năm 2021.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo La Văn H.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có chữ viết tay “QT La Văn H”, trên phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình Chiến, đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) túi nilon màu đen đựng 1,472 gam chất ma túy Heroine.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đựng trong 01 (một) phong bì thư có chữ viết tay “Tiền La Văn H”.

Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA RXS màu sơn đen, trắng, biển kiểm soát 12V1-175xx, có số khung GLHJA3811GY109000, số máy JA38E0224249 gắn 01 (một) gương chiếu hậu, tình trạng xe đã qua sử dụng có nhiều vết xước trên thân vỏ.

*(Các vật chứng trên được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-4-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).*

5. Về án phí: Bị cáo La Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, nộp vào ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn.
- Sở Tư pháp, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- Công an huyện Văn Lãng;
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hứa Văn Nghiệp**